

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 003/VHC/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công cổ phần Nước Khoáng Vĩnh Hảo

Sau đây viết tắt là (“VHC”)

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Điện thoại: (0252) 3852069

Fax: (0252) 3852019

E-mail: vinhhao@hcm.vnn.vn

Mã số doanh nghiệp: 3400178402

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: WAKE-UP VIÊN CÀ PHÊ HÒA TAN SẤY THĂNG HOA – ĐỘ ĐẠM CẤP 2

2. Thành phần: 100 % bột cà phê hòa tan sấy thăng hoa.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được chứa trong viên nhựa PP, màng nhôm phức hợp hàn kín miệng, đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế. Khối lượng tịnh: 3 g.

- Các viên được đóng vào hộp giấy với quy cách:

- Hộp: Khối lượng tịnh: 21 g (7 viên x 3 g)

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- U: Công ty Cổ phần Nước khoáng Vĩnh Hảo – Chi nhánh Long Thành

Lô đất CI.III-3+5+7, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

(địa chỉ sản xuất được mã hóa thành ký tự in hoa, in gần khu vực thông tin NSX-HSD)

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)

Bản tự công bố này được đăng tải tại <https://www.vinhhao.com.vn/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Nước Khoáng Vĩnh Hảo (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



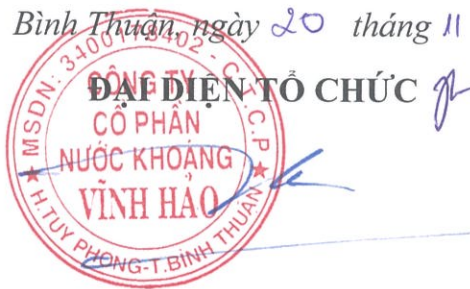
(Handwritten signatures)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 8-2:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với nhóm sản phẩm cà phê.
2. QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với nhóm sản phẩm cà phê hòa tan (cà phê uống liền).
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Bình Thuận, ngày 20 tháng 11 năm 2023



Huỳnh Công Hoàn



Bản tự công bố này được đăng tải tại <https://www.vinhhao.com.vn/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Nước Khoáng Vĩnh Hảo (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

Phụ lục

DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản tự công bố số 003/VHC/2023

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG VĨNH HẢO	NHÓM SẢN PHẨM CÀ PHÊ	Số TCCS 02:2023/VH106
	WAKE-UP VIÊN CÀ PHÊ HÒA TAN SẤY THĂNG HOA – ĐỘ ĐẬM CẤP 2	Có hiệu lực kể từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố và/hoặc thủ tục thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: dạng bột, tơi rời, không lẫn tạp chất khác
- Màu sắc: nâu đến nâu đen
- Mùi, vị: thơm cà phê đặc trưng, không có mùi, vị lạ

2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

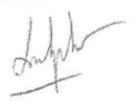
TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ ẩm	% khối lượng	$\leq 7,0$
2	Hàm lượng caffeine	%	$\geq 1,0$

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: theo tiêu chuẩn nhà sản xuất (QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Y tế không có quy định cho sản phẩm cà phê):

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10^2
2	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
3	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	10
		hoặc MPN/g	3

Bản tự công bố này được đăng tải tại <https://www.vinhhao.com.vn/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Nước Khoáng Vĩnh Hảo (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

4	Coliforms	CFU/g	10
5	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
6	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
7	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10

4. **Hàm lượng kim loại nặng:** theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế cho nhóm sản phẩm cà phê:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	2,0
2	Hàm lượng arsen (As)	mg/kg	1,0
3	Hàm lượng cadmi (Cd)	mg/kg	1,0
4	Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

5. **Hàm lượng độc tố vi nấm:** theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm, ban hành kèm Thông tư số 02/2011/TT-BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho nhóm sản phẩm cà phê hòa tan (cà phê uống liền):

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng ochratoxin A	µg/kg	10



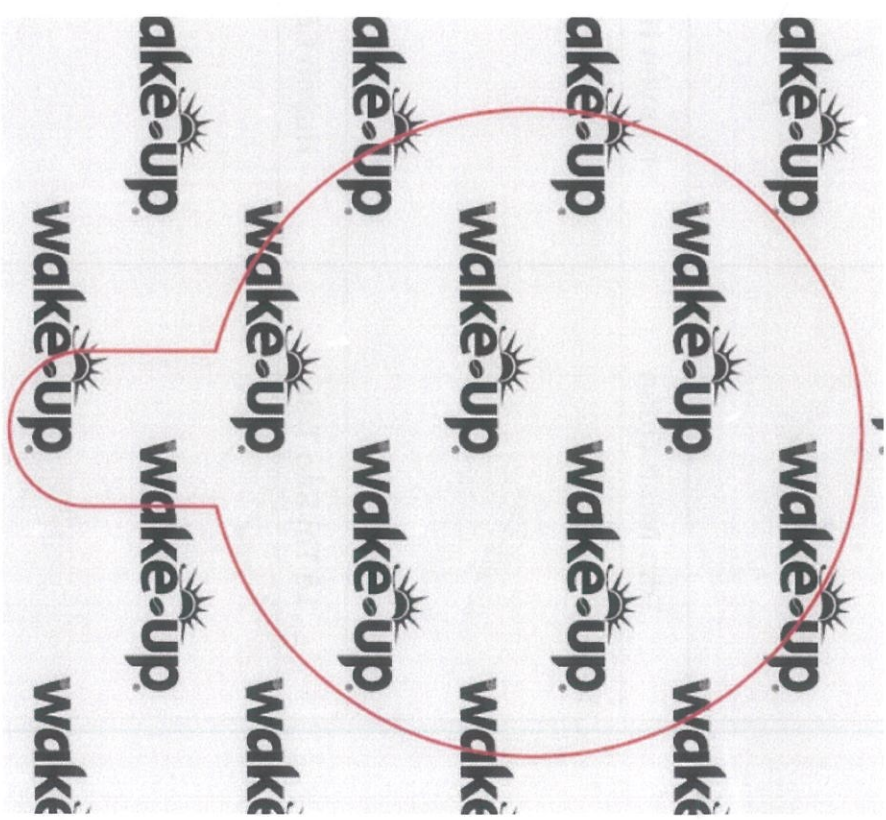
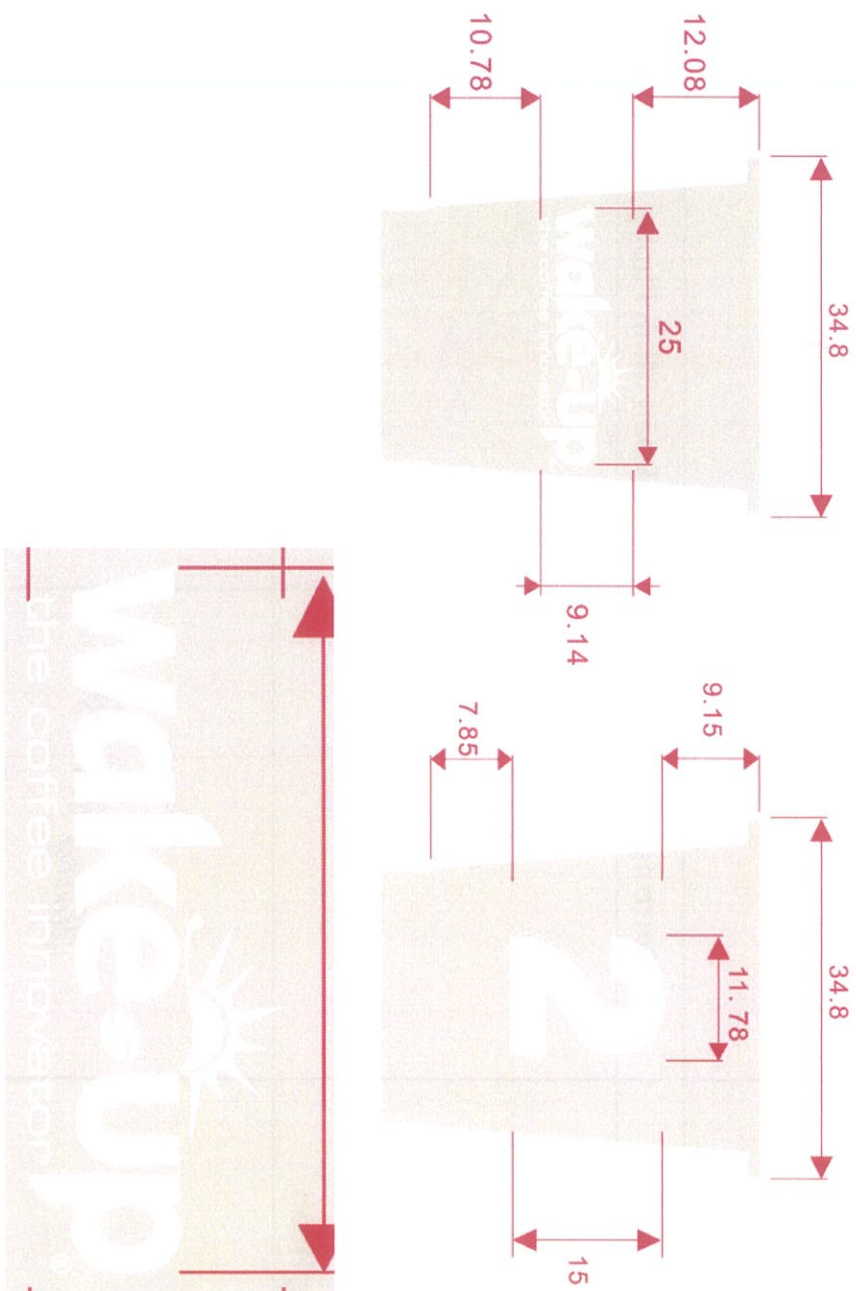
Bản tự công bố này được đăng tải tại <https://www.vinhhao.com.vn/>

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Nước Khoáng Vĩnh Hảo (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

gt

duy

Mã kiểm soát nội bộ, có thể thay đổi theo nhu cầu quản lý nhà
WAKE-UP INNOVATIVE COFFE_DẠNG LY_CẤP ĐỘ 2_NỘI ĐỊA
(Ly viên cà phê Wake up hòa tan sấy lạnh độ đậm cấp 2 - 3gr (Beigel))
Mã kiểm soát AW: TCCS 02:2023/VH106, (không có mã bảo bì do đặc thù ly không in đủ)



NHÃN SẢN PHẨM (DỰ KIẾN)



WAKE-UP VIÊN CÀ PHÊ HÒA TAN
SẮY THĂNG HOA – ĐỘ ĐẬM CẤP 2

Khối lượng tịnh: 21 g (7 viên x 3 g)

Thành phần: 100 % bột cà phê hòa tan sấy thăng hoa.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Độ ẩm không quá 7 %. Hàm lượng caffeine tối thiểu 1,0 %.

Hướng dẫn sử dụng:

- Mở nắp và bóc màng niêm phong.
- Hòa tan bột cà phê trong mỗi viên vào 250 - 300 ml nước nóng hoặc sữa nóng, có thể dùng nước lạnh hoặc sữa lạnh.
- Khuấy đều và thưởng thức.

Tuỳ chỉnh lượng cà phê (hoặc lượng nước/ sữa) theo sở thích cà phê đậm nhạt của bạn

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh để gần hóa chất và sản phẩm có mùi mạnh.

Sản xuất theo số TCCS 02:2023/VH106

Ngày sản xuất (NSX): xem trên bao bì.

Hạn sử dụng (HSD): 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

Kiểm tra ngày sản xuất và hạn sử dụng trước khi dùng.

Sản phẩm chất lượng của



Công cổ phần Nước Khoáng Vĩnh Hảo

Thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam.

Sản xuất tại: Công ty cổ phần Nước Khoáng Vĩnh Hảo - Chi nhánh Long Thành

Lô đất CI.III-3+5+7, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Tư vấn khách hàng: 1800 6068

Sản xuất tại Việt Nam

Dành riêng cho thị trường Việt Nam, không dành cho xuất khẩu.

Exclusively for sale in Vietnam. Exports are not authorized.

Theo sự cho phép sử dụng nhãn hiệu của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

23 -11- 2023



Số: 024763 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 24815.23

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG VĨNH HẢO
Địa chỉ : THÔN VĨNH SON, XÃ VĨNH HẢO, HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN, VIỆT NAM.
Tên mẫu : WAKE-UP VIÊN CÀ PHÊ HÒA TAN SẤY THĂNG HOA – ĐỘ ĐẬM CẤP 2
Ngày lấy mẫu : 05/09/2023
Lượng mẫu : 20 viên x 3 g
Ngày nhận mẫu : 05/09/2023
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Độ ẩm	AOAC 979.12	3,37 % khối lượng	07/09/2023
2	Caffein	HD.PP.02/TT.SK	2,96 %	07/09/2023

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong viên nhựa ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
Khách hàng cung cấp Tên mẫu chính thức ngày 26/10/2023.
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm này thay thế phiếu kết quả kiểm nghiệm số 023411/VYTCC ban hành ngày 27/10/2023 về việc điều chỉnh Tên khách hàng và Địa chỉ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **14 -11- 2023**
TU. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 024758 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 07464.23



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG VĨNH HẢO
Địa chỉ : THÔN VĨNH SƠN, XÃ VĨNH HẢO, HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN, VIỆT NAM.
Tên mẫu : WAKE-UP VIÊN CÀ PHÊ HÒA TAN SẤY THĂNG HOA – ĐỘ ĐẬM CẤP 2
Ngày lấy mẫu : 13/02/2023
Lượng mẫu : 10 viên x 5,5 g
Ngày nhận mẫu : 08/03/2023
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Coliforms	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a)	< 10 CFU/g	09/03/2023

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong viên nhựa ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
Khách hàng cung cấp Tên mẫu chính thức ngày 26/10/2023.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm này thay thế phiếu kết quả kiểm nghiệm số 023393/VYTCC ban hành ngày 27/10/2023 về việc điều chỉnh Tên khách hàng và Địa chỉ
- < 10 CFU /g : được xem như không phát hiện.

14 -11- 2023

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 024751 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 02600.23



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG VĨNH HẢO
Địa chỉ : THÔN VĨNH SƠN, XÃ VĨNH HẢO, HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN, VIỆT NAM.
Tên mẫu : WAKE-UP VIÊN CÀ PHÊ HÒA TAN SẤY THĂNG HOA - ĐỘ ĐẬM CẤP 2
Ngày lấy mẫu : 13/02/2023
Lượng mẫu : 50 viên x 5,5 g
Ngày nhận mẫu : 14/02/2023
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 966.23 (a)	< 10 CFU/g	15/02/2023
2	<i>Escherichia coli</i>	AOAC 966.24 (a)	0 MPN/g	15/02/2023
3	<i>Escherichia coli</i>	AOAC 991.14, TCVN 9975:2013 (a)	< 10 CFU/g	15/02/2023
4	<i>Bacillus cereus</i>	AOAC 980.31 (a)	< 10 CFU/g	15/02/2023
5	<i>Clostridium perfringens</i>	AOAC 976.30 (a)	< 10 CFU/g	15/02/2023
6	<i>Salmonella spp.</i>	TCVN 10780-1:2017 (ISO 6579-1:2017) (a)	Không phát hiện/25 g	15/02/2023
7	Định lượng nấm men và nấm mốc	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008) (a)	< 10 CFU/g	15/02/2023

Mã số mẫu: 02600.23

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong viên nhựa ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
Khách hàng cung cấp Tên mẫu chính thức ngày 26/10/2023.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm này thay thế phiếu kết quả kiểm nghiệm số 023408/VYTCC ban hành ngày 27/10/2023 về việc điều chỉnh Tên khách hàng và Địa chỉ
- < 10 CFU /g : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **14 -11- 2023**
TUQ. VIỆN TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



Số: 024752 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 02601.23



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG VĨNH HẢO
Địa chỉ : THÔN VĨNH SƠN, XÃ VĨNH HẢO, HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN, VIỆT NAM.
Tên mẫu : WAKE-UP VIÊN CÀ PHÊ HÒA TAN SẤY THĂNG HOA - ĐỘ ĐẬM CẤP 2
Ngày lấy mẫu : 13/02/2023
Lượng mẫu : 50 viên x 5,5 g
Ngày nhận mẫu : 14/02/2023
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS (e)	Không phát hiện MLOD = 0,02 mg/kg	20/02/2023
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS (e)	Không phát hiện MLOD = 0,02 mg/kg	20/02/2023
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS (e)	Không phát hiện MLOD = 0,02 mg/kg	20/02/2023
4	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS (e)	< 0,05 mg/kg	20/02/2023
5	Ochratoxin A	HD.PP.17/TT.SK:2020 (Ref. AOAC 2004.10) (a)	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	17/02/2023

Mã số mẫu: 02601.23

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong viên nhựa ép kín, không có nhãn sản phẩm, không NSX - HSD.
Khách hàng cung cấp Tên mẫu chính thức ngày 26/10/2023.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- (e) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm này thay thế phiếu kết quả kiểm nghiệm số 023409/VYTCC ban hành ngày 27/10/2023 về việc điều chỉnh Tên khách hàng và Địa chỉ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **14 -11- 2023**

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



Ts. Nguyễn Đức Thịnh